TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 98/2022/QĐST-HNGĐ	*G, ngày 23 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 65/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2022, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Ngọc L, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Ấp K, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Ông Đỗ Văn B, sinh năm 1950.

Địa chỉ: Ấp K, xã T, huyện G C Đ, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Bùi Thị Ngọc L và ông Đỗ Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Ngọc L và ông Đỗ Văn B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 04 con chung tên Đỗ Minh T, sinh ngày 04 tháng 9 năm 1977; Đỗ Tấn K, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1981; Đỗ Thị Kim T, sinh ngày 24 tháng 7 năm 1985; Đỗ Thị Hồng T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1988 đã trưởng thành và lao động được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Bùi Thị Ngọc L được miễn nộp tiền án phí hôn nhân sơ thẩm

theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H.G;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Duy Linh